

Số: 125/2021/QĐHG - HNGĐ

A, ngày 06 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A

Thẩm phán ra quyết định: Bùi Duy Thạch

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 18 tháng 11 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" giữa:

- Người khởi kiện: Bà Vũ Thị T; ĐKTT: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người bị kiện: Ông Nguyễn Đức T1; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải bà Vũ Thị T; ĐKTT: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình và ông Nguyễn Đức T1; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Đức T1.

- Về con chung: Ông Nguyễn Đức T1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thảo N - sinh ngày 15 tháng 6 năm 2017; việc cấp dưỡng nuôi con chung tạm thời bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Đức T1 không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Đức T1 không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã A (ĐKKH số 73/2016);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Thạch